

Bản án số: 124 /2022/HSST

Ngày 23- 8- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Toàn

Ông Thân Văn Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128 /2022/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Chu Văn Kh, sinh năm 1999; tại huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Tr, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn H; và bà: Phạm Thị Ch; vợ, con: Chưa có;

- Tiền án:

+ Tại bản án số 36/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999.

+ Tại bản án số 28/2018/HSST ngày 28/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 36/2017/HSST ngày 09/6/2017 của

Tòa án nhân dân huyện L chuyển thành hình phạt tù giam. Buộc Chu Văn Kh phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 21 tháng tù.

+ Tại bản án số 51/2018/HSST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt 21 tháng tù của Bản án số 28/2018/HSST ngày 28/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang. Buộc Chu Văn Kh phải chấp hành chung cả hai bản án là 36 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 03/02/2021.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, bị tạm giam từ ngày 01/4/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Ngô Hải Y, sinh năm 1978; tại thành phố Nh, tỉnh Khánh Hòa

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Số nhà 7/3, đường Sư Vạn Hạnh, phường V, thành phố Nh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Linh Ng; và bà: Ngô Thị H; chồng, con: Chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 151/2019/HSST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/6/2020.

- **Nhân thân:**

+ Tại bản án số 108/HSPT ngày 27/6/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Ngày 24/01/2003 bị Công an thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Tại bản án số 153/2006/HSST ngày 26/10/2006 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Ngày 12/01/2012 bị Công an phường Lê Lợi, thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, bị tạm giam từ ngày 01/4/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- **Bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1998; cư trú tại: Tổ dân phố Nh, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; người đại diện ủy quyền: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1970; cư trú tại: Tổ dân phố Nh, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Anh Đỗ Văn V, sinh năm 2003; cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

3. Chị Dương Thu H, sinh năm 1991; cư trú tại: Số nhà 66, tổ dân phố Mai Sầu, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

4. Anh Trần Văn Th2, sinh năm 1979; cư trú tại: Thôn Th, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

5. Anh Vi Văn Th3, sinh năm 1990; cư trú tại: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

6. Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1979; cư trú tại: Thôn Gi, xã Th, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Quang Th4, sinh năm 1991; cư trú tại: Số 321, đường Châu Xuyên, tổ dân phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1990; cư trú tại: Tổ dân phố H, phường Th, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

3. Anh Hà Đình Th5, sinh năm 1999; cư trú tại: Số nhà 24, ngõ 26, đường A, phường Tr, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

4. Anh Đỗ Văn Ph, sinh năm 1997; cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

5. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; cư trú tại: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

6. Anh Trần Văn T, sinh năm 1979; cư trú tại: Thôn Th, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

7. Ông Vi Văn V, sinh năm 1958; cư trú tại: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

8. Anh Đỗ Văn Ph, sinh năm 1997; cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Thân Văn Đ (vắng mặt).

2. Anh Phạm Tuấn V (vắng mặt).

3. Anh Ngô Văn Th (vắng mặt).

4. Anh Thân Văn T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn Kh, sinh năm 1999; trú tại thôn Tr, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Sau khi chấp hành xong án phạt tù, Kh quen biết Ngô Hải Y- sinh năm 1978, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 7/3, đường Sur Vạn Hạnh, phường V, thành phố Nh, tỉnh Khánh Hòa cùng là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Kh đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô, sau đó nhờ Y đưa đi tìm địa điểm tiêu thụ. Trong thời gian từ ngày 22 tháng 3 năm 2022 đến ngày 30 tháng 3 năm 2022, Kh một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện V; 02 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện L1; 02 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện L2. Sau khi trộm cắp được tài sản Kh nói rõ cho Y biết 04 chiếc xe mô tô do Kh trộm cắp được mà có và nhờ Y tiêu thụ 04 chiếc xe mô tô nhưng vẫn giúp Kh đem đi tiêu thụ để hưởng lợi bất chính, cụ thể như sau:

* **Vụ thứ nhất:** Khoảng 12 giờ, ngày 22/3/2022, Chu Văn Kh bắt xe buýt đi từ thành phố Về huyện L1, tỉnh Bắc Giang; Kh xuống khu vực đường tỉnh lộ 293 thuộc địa phận tổ dân phố Nh, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Kh đi bộ vào đường liên thôn thuộc tổ dân phố Nh, thị trấn Đ, huyện L1 với mục đích xem có ai để xe máy sơ hở thì trộm cắp. Kh phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98F1- 122.84 của chị Nguyễn Thị Th1- sinh năm 1998, trú tại tổ dân phố Nh, thị trấn Đ, huyện L1 đang dựng tại ngã ba đường, dưới chân cột điện ký hiệu 3.2.II/KA. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, Kh sử dụng chiếc vạm phá khoá bằng kim loại, hình chữ T, một đầu được mài dẹt mang theo từ trước cho vào ổ khoá điện vặn phá ổ khoá thấy đèn điện bật sáng, Kh ngồi lên xe đề nổ máy rồi điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi về thành phố B gặp anh Lê Quang Th4- sinh năm 1991, trú tại số 321, đường Ch, tổ dân phố T, phường L, thành phố B bán chiếc xe này cho anh Th4 được số tiền 7.000.000 đồng, khi bán xe Kh lấy trong cốp xe 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 122.84 mang tên Nguyễn Thị Th1 đưa cho anh Th4; 01 bản photocopy căn cước công dân mang tên Chu Văn Kh, hai bên viết giấy bán xe. Số tiền trên Kh đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, chị Nguyễn Thị Thanh có đơn trình báo Công an huyện Lục Nam.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, anh Lê Quang Th4 tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98F1- 122.84; 01 đăng ký xe mô tô 98F1- 122.84 mang tên Nguyễn Thị Th1; 01 giấy bán xe giữa Lê Quang Th4 và Chu Văn Kh; 01 (một) bản photocopy căn cước công dân mang tên Chu Văn Kh.

Ngày 02/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện L1 đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện L1 xác định giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98F1- 122.84.

Tại Bản kết luận định giá ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L1, tỉnh Bắc Giang kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 98F1- 122.84 có giá trị 12.460.000 đồng.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98F1- 122.84; 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Th1 cho bà Phạm Thị H- sinh năm 1970, trú tại tổ dân phố Nh, thị trấn Đồ, huyện L1, tỉnh Bắc Giang (người được bị hại Nguyễn Thị Th1 uỷ quyền).

* **Vụ thứ hai:** Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 25/3/2022, Kh đến quán Internet 24H Gaming thuộc tổ dân phố Vườn Hoa, thị trấn Đ, huyện L1, tỉnh Bắc Giang của anh Phạm Tuấn V- sinh năm 2002 ở thôn Đồng, xã H, huyện L1, tỉnh Bắc Giang chơi điện tử. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Kh không chơi điện tử, ra thanh toán tiền đi về. Khi ra đến ngoài cửa quán Internet 24H Gaming, Kh thấy có nhiều xe máy dựng ở cửa quán, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe máy. Kh đến chỗ dựng chiếc xe Honda Wave α , màu sơn trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98E1- 426.01 của anh Đỗ Văn V- sinh năm 2003, trú tại thôn Đ xã C, huyện L1 dựng phía ngoài cùng, giáp đường tỉnh lộ 293, Kh dùng chiếc vạm phá khoá bằng kim loại, hình chữ T, một đầu được mài dẹt mang theo từ trước cắm vào ổ khoá điện vặn thấy đèn điện bật sáng, Kh ngồi lên xe đề nổ máy rồi điều khiển xe đi về khu vực Cầu Tre, phường M, thành phố B gặp Ngô Hải Y- sinh năm 1978, trú tại: Số nhà 7/3, đường Sư Vạn Hạnh, phường V, thành phố Nh, tỉnh Khánh Hòa nói cho Y biết là xe mô tô này do Kh vừa trộm cắp được, nhờ Y chỉ chỗ tiêu thụ xe và được Y đồng ý. Kh điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chở Y ngồi sau đi đến gặp đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô 98E1- 426.01 cho anh Nguyễn Hữu C- sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố H, phường Th, thành phố B vay được số tiền 2.700.000 đồng. Kh trả tiền công cho Y 300.000 đồng. Số tiền 2.400.000 đồng còn lại Kh giữ và đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, anh Đỗ Văn V có đơn trình báo Công an huyện Lục Nam.

Ngày 27/3/2022, anh Phạm Tuấn V đã giao nộp 01 đĩa CD chứa video thể hiện hình ảnh Chu Văn Kh chơi điện tử tại Quán 24H Gaming và có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô 98E1- 426.01. Cùng ngày 27/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an

huyện L1 tiến hành cho anh Phạm Tuấn V nhận dạng và xác định Chu Văn Kh đã trộm cắp chiếc xe biển kiểm soát 98E1- 426.01.

Ngày 01/4/2022, anh Nguyễn Hữu C biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng- đen-bạc, biển kiểm soát 98E1 - 426.01 do trộm cắp mà có đã tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98E1- 426.01.

Ngày 28/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện L1 đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L1 xác định giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98E1- 426.01.

Ngày 29/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L1, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98E1- 426.01 có giá trị 15.400.000 đồng.

Chiếc xe Honda Wave α, màu sơn trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98E1- 426.01 đăng ký mang tên anh Đỗ Văn Ph- sinh năm 1997, trú tại thôn Đ, xã C, huyện L1, tỉnh Bắc Giang là anh trai của anh Đỗ Văn V, khoảng tháng 02 năm 2022 anh Ph cho anh V chiếc xe này để làm phương tiện đi lại.

*** Vụ thứ ba:** Ngày 26/3/2022, Kh bắt xe buýt một mình từ thành phố B đi lên thị trấn Ch, huyện L2, tỉnh Bắc Giang tìm xe mô tô của người dân để sơ hở trộm cắp. Khi đi đến ngã tư Đài phát thanh và truyền hình L2 thì Kh xuống xe, sau đó đi bộ vào tổ dân phố Tr, thị trấn Ch, huyện L2, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày 26/3/2022, Kh đi đến khu vực nhà trọ của anh Thân Văn Đ- sinh năm 1981, ở tổ dân phố Tr, thị trấn Ch, huyện L2, tỉnh Bắc Giang; Kh phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 98B1- 763.18 của chị Dương Thu H- sinh năm 1991, trú tại: số nhà 66, tổ dân phố M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang dựng ở trước cửa phòng trọ; quan sát thấy không có người trông coi nên Kh đi đến chỗ dựng chiếc xe dùng chiếc vạm phá khoá bằng kim loại, hình chữ T, một đầu được mài dẹt mang theo từ trước cho vào ổ khóa điện xe phá ổ khoá thấy đèn điện bật sáng, Kh ngồi lên xe đề nổ máy rồi điều khiển xe trộm cắp được đi trên Quốc lộ 31 theo hướng thành phố B tìm gặp Ngô Hải Y ở khu vực công viên Ng, phường Tr, thành phố B. Tại đây, Kh nói rõ cho Y biết Kh vừa trộm cắp được chiếc xe mô tô, nhờ Y tìm nơi tiêu thụ và được Y đồng ý. Kh điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chở Y ngồi sau đi đến gặp đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô 98B1- 763.18 cho anh Nguyễn Hữu C- sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố H, phường Th, thành phố

B, tỉnh Bắc Giang vay được số tiền 2.700.000 đồng. Kh trả tiền công cho Y 300.000 đồng. Số tiền 2.400.000 đồng còn lại Kh giữ và đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 27 tháng 3 năm 2022, chị Dương Thu H có đơn trình báo Công an huyện L2.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, anh Thân Văn Đ chủ nhà trọ đã giao nộp 01 đĩa CD chứa hình ảnh Chu Văn Kh trộm cắp chiếc xe biển kiểm soát 98B1-763.18.

Ngày 01/4/2022, anh Nguyễn Hữu C biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 98B1- 763.18 do trộm cắp mà có đã tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 98B1- 763.18 .

Ngày 01/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện L2 đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L2 xác định giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 98B1- 763.18.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L2 kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 98B1- 763.18 có giá trị 5.200.000 đồng.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 98B1- 763.18 cho chị Dương Thu H- sinh năm 1991, trú tại: số nhà 66, tổ dân phố M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* **Vụ thứ tư:** Ngày 27/3/2022, Kh bắt xe buýt một mình đi từ thành phố B lên phố K, xã Ph, huyện L2, tỉnh Bắc Giang với mục đích tìm xe máy của người dân để sở hữ trộm cắp. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Kh xuống xe đi bộ trên đường liên thôn thuộc thôn K, xã Phư, huyện L2, tỉnh Bắc Giang, khi đi đến nhà anh Lưu Hồng Ph- sinh năm 1979, trú tại thôn K, xã Ph, huyện L2, tỉnh Bắc Giang nhìn thấy ở trước cửa nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 98E1-099.88 của anh Trần Văn Th2- sinh năm 1979, trú tại thôn Th, xã Q, huyện L2, tỉnh Bắc Giang, quan sát không có người trông coi. Kh đến chỗ dựng chiếc xe dùng chiếc vạm phá khoá bằng kim loại, hình chữ T, một đầu được mài dẹt mang theo từ trước, cho vào ổ khoá điện phá ổ khoá thấy đèn điện bật sáng, Kh ngồi lên xe đề nổ máy rồi điều khiển xe trộm cắp được đi trên Quốc lộ 31 theo hướng thành phố B tìm gặp Ngô Hải Y ở thành phố B. Tại đây, Kh nói rõ cho Y biết Kh vừa trộm cắp được chiếc xe mô tô, nhờ Y tìm nơi tiêu thụ và được Y đồng ý. Kh điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chở Y ngồi sau đi đến gặp đặt vấn đề bán chiếc xe mô tô 98E1- 099.88 cho anh

Hà Đình Th5- sinh năm 1999, trú tại số nhà 24, ngõ 26, đường A, phường Tr, thành phố B được số tiền 5.000.000 đồng, Kh trả tiền công cho Y số tiền 500.000 đồng, số tiền còn lại Kh giữ và đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, anh Trần Văn Th2 có đơn trình báo Công an huyện L2.

Ngày 10/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L2 đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện L2 xác định giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 98E1- 099.88.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 13/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L2 kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 98E1- 099.88 có giá trị 13.500.000 đồng.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 98E1- 099.88 đăng ký mang tên anh Trần Văn T- sinh năm 1979 ở thôn Th, xã Q, huyện L2, tỉnh Bắc Giang là anh trai anh Trần Văn Th2 cho anh Th2 chiếc xe này từ năm 2020.

Quá trình điều tra, anh Hà Đình Th5 khai sau khi mua chiếc xe mô tô 98E1 - 099.88 của Kh đã bán cho người đàn ông không quen biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngày 10/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện L2 đã có thông báo truy tìm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 98E1- 099.88 đến nay chưa có kết quả.

* **Vụ thứ năm:** Khoảng 12 giờ ngày 29/3/2022, Kh đi bộ một mình đến khu nhà trọ của anh Thân Văn T- sinh năm 1984 ở tổ dân phố M, thị tr, huyện V thì thấy nhà trọ không khoá cổng, trong sân để nhiều xe mô tô không có người trông coi. Kh đi bộ vào trong đến chỗ dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 98E1- 089.32 của anh Vi Văn Th3- sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã T, huyện L2, tỉnh Bắc Giang đang thuê trọ tại khu nhà trọ anh T, dùng chiếc vạm phá khoá bằng kim loại, hình chữ T, một đầu được mài dẹt mang theo từ trước, cho vào ổ khoá điện phá ổ khoá thấy đèn điện bật sáng, Kh ngồi lên xe đề nổ máy rồi điều khiển xe trộm cắp được đi về thành phố B tìm gặp Ngô Hải Y nhờ tìm nơi tiêu thụ xe mô tô, trên đường đi về thành phố B, Kh dừng xe ở rìa đường tháo biển số xe vứt đi, không nhớ vị trí vứt, Kh tiếp tục điều khiển xe trộm cắp được đến gặp Y. Tại đây, Kh nói rõ cho Y biết Kh vừa trộm cắp được chiếc xe mô tô, nhờ Y tìm nơi tiêu thụ và được Y đồng ý. Kh điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được chở Y ngồi sau đi đến gặp đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô 98E1- 089.32 cho anh Hà Đình Th5- sinh năm 1999, trú tại số nhà 24, ngõ 26, đường A, phường Tr, thành phố B, tỉnh Bắc Giang vay số tiền

4.500.000 đồng. Kh trả tiền công cho Y 450.000 đồng, số tiền còn lại Kh giữ và đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, anh Vi Văn Th có đơn trình báo Công an tỉnh Bắc Giang.

Ngày 06/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện V xác định giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 98E1- 089.32.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 98E1- 089.32 có giá trị 10.000.000 đồng.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 98E1- 089.32 đăng ký xe mang tên Vi Văn V- sinh năm 1958, trú tại thôn M, xã T, huyện L2, tỉnh Bắc Giang là bộ đề của anh Vi Văn Th6 cho anh Th6 xe để quản lý, sử dụng làm phương tiện đi lại.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, do nghi ngờ chiếc xe nhận cầm cố của Kh do trộm cắp mà có nên anh Hà Đình Th5 tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, số khung: 237857, số máy: 1537753, xe không có biển kiểm soát cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang.

Ngày 15/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, không có biển kiểm soát, số khung: 237857, số máy: 1537753 cho anh Vi Văn Th3- sinh năm 1990, trú tại: thôn M, xã T, huyện L2, tỉnh Bắc Giang.

*** Vụ thứ sáu:** Khoảng 09 giờ ngày 31/3/2022, Kh đi bộ đến khu nhà trọ của anh Ngô Văn Th6- sinh năm 1991 ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V thì thấy nhà trọ không khoá cổng, không có người trông coi. Kh đi bộ vào trong đến chỗ dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98E1- 384.38 của chị Nguyễn Thị Ch- sinh năm 1979, trú tại thôn G, xã Th, huyện L2, tỉnh Bắc Giang đang thuê trọ tại nhà anh Th6 dùng chiếc vạm phá khoá bằng kim loại, hình chữ T, một đầu được mài dẹt mang theo từ trước cho vào ổ khóa điện phá ổ khoá thấy đèn điện bật sáng, Kh ngồi lên xe đề nổ máy rồi điều khiển xe trộm cắp được đi về thành phố B tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi về thành phố B, Kh dừng xe ở rìa đường kiểm tra cốp xe phát hiện bên trong có 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 1.300.000 đồng, 01 bộ quần áo mưa cùng một số giấy tờ liên quan. Kh lấy 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị H số tiền 1.300.000 đồng, còn chiếc ví và bộ quần áo

mưa Kh vớt lại rìa đường rồi điều khiển xe đi. Khi đi đến khu vực cầu sông Th, phường M, thành phố B, Kh vớt chiếc vam phá khóa xuống sông Th, hiện không nhớ vớt ở vị trí nào. Khi Kh điều khiển xe mô tô đi đến địa phận phường Tr, thành phố B, tỉnh Bắc Giang thì bị lực lượng Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an phường Tr thành phố B đang tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, tạm giữ phương tiện và mời Kh về trụ sở làm việc. Tại đây, Kh đã có đơn xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội, giao nộp: 01 chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị Th1; 01 thẻ ATM mang tên Chu Văn Kh; số tiền 2.900.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave, biển kiểm soát 98E1- 384.38. Cùng ngày 31 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đưa Kh đi truy tìm lại bộ áo mưa, ví nhưng không tìm thấy. Ngày 31 tháng 3 năm 2022, chị Nguyễn Thị Ch có đơn trình báo Công an tỉnh Bắc Giang.

Ngày 31/3/2022, Ngô Hải Y đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú giao nộp: 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Ngô Hải Y.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển hồ sơ vụ án về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 06/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện V xác định giá trị 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 98E1 - 384.38.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 98E1- 384.38 có giá trị 10.000.000 đồng.

Ngày 14/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện V xác định giá trị 01 bộ quần áo mưa, áo có ống tay màu đỏ, quần màu đen và 01 ví da màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, cũ rách.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: 01 bộ quần áo mưa, áo có ống tay màu đỏ, quần màu đen, trị giá 100.000 đồng; 01 ví da màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, cũ rách có giá 0 đồng.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98E1- 384.38 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H- sinh năm 1997 ở thôn T, xã

B, huyện L2, tỉnh Bắc Giang đã bán chiếc xe cho chị Nguyễn Thị Ch từ năm 2020 với giá 13.000.000 đồng.

Ngày 15/6/2022 và ngày 28/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98E1- 384.38 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô 98E1- 384.38 mang tên Nguyễn Thị H cho chị Nguyễn Thị Ch- sinh năm 1979, trú tại: thôn Gi, xã Th, huyện L2, tỉnh Bắc Giang.

Trong các ngày 31/3/2022, ngày 01/4/2022 và ngày 02/4/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hữu C, anh Lê Quang Th4, anh Hà Đình Th5 nhận dạng qua ảnh những người đã đến cầm cố, bán xe mô tô cho các anh. Kết quả anh C, Th5 đã nhận dạng được Chu Văn Kh, Ngô Hải Y là những người đã bán, cầm cố xe mô tô cho các anh; anh Th4 nhận dạng được Kh là người đã bán xe mô tô cho anh.

Ngày 09/6/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Chu Văn Kh, Ngô Hải Y nhận dạng nhau. Kết quả Kh, Y đã nhận ra nhau.

Cáo trạng số 132/CT- VKS ngày 27 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Chu Văn Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Ngô Hải Y về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Các bị cáo đều đồng ý với nội dung bản cáo trạng. Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo Kh xác định khi tạm giữ bị cáo bị tạm giữ 1 số tài sản trong đó có 2.900.000 đồng, số tiền này có 1.300.000 đồng là tiền bị cáo trộm cắp của chị Ch, 1.600.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Nay bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

Áp dụng điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn Kh từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/4/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Hải Y từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/4/2022.

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Chu Văn Kh bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ch 100.000 đồng, bồi thường cho anh Trần Văn Th2 13.500.000 đồng.

- Buộc bị cáo Chu Văn Kh hoàn trả cho Lê Quang Th4 7.000.000 đồng, hoàn trả cho anh Nguyễn Hữu C 4.800.000 đồng, hoàn trả cho anh Hà Đình Th5 4.050.000 đồng.

- Buộc bị cáo Ngô Hải Y hoàn trả cho anh Nguyễn Hữu C 600.000 đồng, hoàn trả cho Hà Đình Th5 450.000 đồng.

Số tiền thu lời bất chính: Buộc bị cáo Ngô Hải Y phải nộp 500.000 đồng tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại anh Đỗ Văn V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 98E1- 426.01.

Trả lại bị cáo Chu Văn Kh 01 thẻ ATM mang tên Chu Văn Kh, số tiền 1.600.000 đồng nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Trả lại bị cáo Ngô Hải Y 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Hải Y, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Trả lại chị Nguyễn Thị Ch 1.300.000 đồng.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016 Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không

có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận:

Chu Văn Kh là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết tăng nặng là tái phạm chưa được xóa án tích. Trong khoảng thời gian từ ngày 22/3/2022 đến ngày 31/3/2022, Chu Văn Kh lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô, tài sản và tiền, tổng tài sản có giá trị là 67.960.000 đồng trên địa bàn các huyện V, L1, L2; sau khi trộm cắp được tài sản Kh đã nói cho Ngô Thị Y biết rõ 04 chiếc xe mô tô do Kh trộm cắp mà có nhưng Y vẫn giúp Kh đem đi tiêu thụ để hưởng lợi bất chính, cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất**: Khoảng 12 giờ ngày 22/3/2022, tại tổ dân phố Nh, thị trấn Đ, huyện L1, tỉnh Bắc Giang; Chu Văn Kh thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn trắng- đen-bạc, biển kiểm soát 98F1- 122.84 có giá trị 12.460.000 đồng của chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1998, trú tại tổ dân phố N, thị trấn Đ, huyện L1, tỉnh Bắc Giang.

- **Vụ thứ hai**: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 25/3/2022, tại quán Internet 24H Gaming thuộc tổ dân phố Vườn Hoa, thị trấn Đ, huyện L1, tỉnh Bắc Giang; Chu Văn Kh đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98E1- 426.01 có giá trị 15.400.000 đồng của anh Đỗ Văn V, sinh năm 2003, trú tại thôn Đ, xã C, huyện L1, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi trộm cắp được xe, Kh mang đến nhờ Ngô Hải Y đưa đi cầm cố tài sản trộm cắp. Ngô Hải Y biết rõ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 426.01 do Kh có được là do phạm tội mà có nhưng khi Kh nhờ đưa đi tìm nơi cầm cố xe trộm cắp, Y đồng ý và đưa Kh đến cầm cố xe cho anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố H, phường Th, thành phố B để vay số tiền 2.700.000 đồng, Y được hưởng lợi bất chính số tiền 300.000 đồng.

- **Vụ thứ ba:** Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/3/2022, tại khu vực nhà trọ của anh Thân Văn Đ, sinh năm 1981 ở tổ dân phố Tr, thị trấn Ch, huyện L2, tỉnh Bắc Giang; Chu Văn Kh đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen- bạc, biển kiểm soát 98B1- 763.18 có giá trị 5.200.000 đồng của chị Dương Thu H, sinh năm 1991, trú tại: số nhà 66, tổ dân phố M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi trộm cắp được xe, Kh mang đến nhờ Ngô Hải Y đưa đi cầm cố tài sản trộm cắp. Ngô Hải Y biết rõ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 763.18 do Kh có được là do phạm tội mà có nhưng khi Kh nhờ đưa đi tìm nơi cầm cố xe trộm cắp, Y đồng ý và đưa Kh đến cầm cố xe cho anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố H, phường Th, thành phố B để vay số tiền 2.700.000 đồng, Y được hưởng lợi bất chính số tiền 300.000 đồng.

- **Vụ thứ tư:** Khoảng 14 giờ ngày 27/3/2022, tại khu vực trước cửa nhà anh Lưu Hồng Ph, sinh năm 1979, trú tại thôn K, xã Ph, huyện L2, tỉnh Bắc Giang; Chu Văn Kh đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 98E1- 099.88 có giá trị 13.500.000 đồng của anh Trần Văn Th2, sinh năm 1979, trú tại thôn Th, xã Q, huyện L2, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi trộm cắp được xe, Kh mang đến nhờ Ngô Hải Y đưa đi bán tài sản trộm cắp. Ngô Hải Y biết rõ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 099.88 do Kh có được là do phạm tội mà có nhưng khi Kh nhờ đưa đi tìm nơi tiêu thụ xe trộm cắp, Y đồng ý và đưa Kh đến bán xe cho anh Hà Đình Th5, sinh năm 1999 ở số nhà 24, ngõ 26, đường A, phường Tr, thành phố B để vay số tiền 5.000.000 đồng, Y được hưởng lợi bất chính số tiền 500.000 đồng.

- **Vụ thứ năm:** Khoảng 12 giờ ngày 29/3/2022, tại khu nhà trọ của anh Thân Văn T, sinh năm 1984 ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Chu Văn Kh thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 98E1- 089.32 có giá trị 10.000.000 đồng của anh Vi Văn Th3, sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã T, huyện L2, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi trộm cắp được xe, Kh mang đến nhờ Ngô Hải Y đưa đi bán tài sản trộm cắp. Ngô Hải Y biết rõ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 089.32 do Kh có được là do phạm tội mà có nhưng khi Kh nhờ đưa đi tìm nơi tiêu thụ xe trộm cắp, Y đồng ý và đưa Kh đến bán xe cho anh Hà Đình Th5, sinh năm 1999 ở số nhà 24, ngõ 26, đường A, phường Tr, thành phố B để vay số tiền 4.500.000 đồng, Y được hưởng lợi bất chính số tiền 450.000 đồng.

- **Vụ thứ sáu:** Khoảng 09 giờ ngày 31/3/2022, tại khu nhà trọ của anh Ngô Văn Th6- sinh năm 1991 ở tổ dân phố My, thị trấn N, huyện Vi, tỉnh Bắc Giang; Chu Văn Kh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 11.400.000 đồng, bao gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98E1- 384.38 có giá trị 10.000.000 đồng; 01 bộ quần áo mưa, áo có ống tay màu đỏ, quần màu đen, có trị giá 100.000 đồng và số tiền 1.300.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1979, trú tại thôn G, xã Th, huyện L2, tỉnh Bắc Giang.

Cáo trạng số 132/CT- VKS ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Chu Văn Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Ngô Hải Y về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Kh là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chị Nguyễn Thị Th1, anh Đỗ Văn V, chị Dương Thị H, anh Trần Văn Th2, anh Vi Văn Th 3 và chị Lại Thị Ch được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo Y xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, gây khó khăn cho việc phát hiện, điều tra xử lý người phạm tội, gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ:* Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đầu thú; đối với hành vi trộm cắp xe mô tô BKS 98E1- 099.88 của anh Trần Văn Th2 chưa bị phát hiện, bị cáo Kh tự thú. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Riêng bị cáo Kh áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[5] *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Kh và bị cáo Y phạm tội 02 lần trở lên. Bị cáo Yến có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay phạm tội do cố ý. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; riêng bị cáo Y áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[6] *Xét về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Khi cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, bị cáo Kh tái phạm nguy hiểm, bị cáo Y tái phạm. Áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[8] Đối với anh Lê Quang Th4, anh Nguyễn Hữu C, anh Hà Đình Th5 khi nhận cầm cố, mua xe của Y và Kh, các anh đều không biết tài sản do phạm tội mà có nên anh Th4, anh C, anh Th5 không vi phạm pháp luật.

[9] *Về trách nhiệm dân sự:*

[9.1] Chị Nguyễn Thị Th1, chị Dương Thu H, anh Vi Văn Th3, chị Nguyễn Thị Ch đã nhận lại xe mô tô do bị cáo trộm cắp, nay các anh chị không yêu cầu bị cáo bồi thường xe mô tô, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.2] Chị Nguyễn Thị Chi yêu cầu bị cáo bồi thường 100.000 đồng; anh Trần Văn Th2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 13.500.000 đồng bằng giá trị chiếc xe, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo Kh có hành vi trực tiếp gây thiệt hại về tài sản cho chị Ch, anh Th2. Nay chị Ch và anh Th2 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 288, Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ch và anh Th2

[9.3] Anh Lê Quang Th4 yêu cầu bị cáo Kh trả lại số tiền 7.000.000 đồng đã vay; anh Nguyễn Hữu C yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 5.400.000 đồng đã vay; anh Hà Đình Th5 yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 4.500.000 đồng đã vay, Hội đồng xét xử thấy: Khi cầm cố xe mô tô các anh Th4, C và Th5 không biết đó là tài sản do Kh trộm cắp mà có. Ngoài ra, bị cáo Y biết đó là tài sản do Kh trộm cắp mà có nhưng cùng Kh đi tiêu thụ để hưởng lợi. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình, Điều 166, Điều 288, Điều 579, Điều 580 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Kh hoàn trả tiền cầm cố xe mô tô cho anh Th4; bị cáo Kh và bị cáo Y liên đới chịu trách nhiệm hoàn trả tiền cầm cố xe mô tô cho anh C và anh Th5.

[10] *Số tiền thu lời bất chính:* Bị cáo Ngô Hải Y thu lời bất chính số tiền 500.000 đồng khi cầm xe mô tô BKS 98E1- 099.88 cho anh Th5. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Y phải nộp 500.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[11] *Về vật chứng:*

[11.1] 01 xe mô tô BKS 98E1- 426.01 là tài sản của anh Đỗ Văn V, 1.300.000 là tài sản của chị Ch, 01 thẻ ATM mang tên Chu Văn Kh, 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Hải Y và 1.600.000 đồng là tài sản của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại chủ sở hữu. Riêng tài sản của các bị cáo được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

[11.2] Đối với 01 chiếc vạm phá khoá bằng kim loại, hình chữ T, một đầu được mài dẹt để phá ổ khoá điện; quá trình điều tra bị cáo Kh khai đã dùng làm công cụ để phá khoá 06 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn các huyện V, L1, L2; ngày 31/3/2022,

sau khi trộm cắp được xe trên đường đi về thành phố B, Kh vớt xuống sông Th, nhưng vị trí vớt Kh không nhớ nên chưa thu giữ được.

[12] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về áp dụng điều luật:

Căn cứ điểm c, điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s, điểm r Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Văn Kh,

Căn cứ Khoản 1 Điều 323; Điểm s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Hải Y,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 166, Điều 288, Điều 579, Điều 580 của Bộ luật Dân sự,

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 136, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 106, các Điều 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Về mức hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Chu Văn Kh **04 (bốn)** năm tù về trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/4/2022.

Miễn hình phạt bổ sung.

2.2 Xử phạt bị cáo Ngô Hải Y **02 (hai)** năm tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/4/2022.

Miễn hình phạt bổ sung.

3. Về trách nhiệm dân sự:

3.1. Buộc bị cáo Chu Văn Kh bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ch 100.000 đồng, bồi thường cho anh Trần Văn Th2 13.500.000 đồng.

3.2. Buộc bị cáo Chu Văn Kh hoàn trả cho Lê Quang Th4 7.000.000 đồng, hoàn trả cho anh Nguyễn Hữu C 4.800.000 đồng, hoàn trả cho anh Hà Đình Th5 4.050.000 đồng.

3.3. Buộc bị cáo Ngô Hải Y hoàn trả cho anh Nguyễn Hữu C 600.000 đồng, hoàn trả cho Hà Đình Th5 450.000 đồng.

4. *Số tiền thu lời bất chính*: Buộc bị cáo Ngô Hải Y phải nộp 500.000 đồng tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

5. *Về vật chứng*:

5.1. Trả lại anh Đỗ Văn V 01 xe mô tô BKS 98E1- 426.01.

5.2. Trả lại chị Nguyễn Thị Ch 1.300.000 đồng.

5.3. Trả lại bị cáo Chu Văn Kh 01 thẻ ATM mang tên Chu Văn Kh và 1.600.000 đồng, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án; trả lại bị cáo Ngô Hải Y 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Hải Y.

6. *Về án phí*:

6.1. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6.2. Bị cáo Chu Văn Kh phải chịu 1.472.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Ngô Hải Y phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

8. *Về nghĩa vụ thi hành án*:

8.1. *Về nghĩa vụ chậm thi hành án*: Kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

8.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện V;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CCTHADS huyện V;
- Lưu HS.VP;
- Công an V;
- Bị cáo;
- UBND xã V, huyện L1.
- UBND phường V, TP Nh.

Bùi Thị Hương